

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/HS - ST
Ngày: 12/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN – TỈNH THANH HÓA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phong

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Trịnh Thị Cúc

Bà Trần Thị Ngọc

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Hà Quang Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLSTHS ngày 02/02/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 28/02/2024, đối với bị cáo:

Ngô Hữu T - Sinh năm: 1984; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố K, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân Tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Hữu L và bà: Cao Thị C (đã chết); Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con đầu; Có vợ là Vũ Thị P và 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. (Có mặt)

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/10/2023, tạm giam từ ngày 06/11/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố S.

Người làm chứng: Cao Duy D – sinh năm: 1989; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 45 phút ngày 28/10/2023, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường L với đường T thuộc tổ dân phố L, phường B, thành phố S. Công an S phát hiện Cao Duy D ở Tổ dân phố H, phường B, thành phố S điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ: trong túi quần bên phải của D có 01 gói giấy màu trắng kích thước (0,5x1)cm chứa chất bột màu trắng dạng vụn cục (niêm phong ký hiệu M1), 01 điện thoại di động OPPO A7; 01 xe máy Yamaha Exciter BKS 36N1-029.91. D khai nhận là H, mua

của Ngô Hữu T ở tổ dân phố K, phường Q, thành phố S. Công an tiến hành lập biên bản, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa đối tượng về trụ sở để điều tra, làm rõ. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Hữu T ở tổ dân phố K, phường Q, thành phố S, thu giữ: 01 gói giấy màu trắng kích thước (0,5x1)cm chứa chất bột màu trắng dạng vụn cục (niêm phong ký hiệu N1), 01 túi nilong màu trắng viền đỏ kích thước (3x5)cm chứa chất bột màu trắng dạng vụn cục (niêm phong ký hiệu N2), 10 mảnh giấy ô ly kích thước (3x5)cm; số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại Samsung Galaxy A04 gắn sim số 0965.494.125. Tại bản Kết luận giám định số 4013/KL-KTHS ngày 02/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

+ Chất bột màu trắng dạng vụn cục của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,044g loại: Heroine.

+ Chất bột màu trắng dạng vụn cục của phong bì niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,038g loại: Heroine.

+ Chất bột màu trắng dạng vụn cục của phong bì niêm phong ký hiệu N2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,674g loại: Heroine.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 26/10/2023, Ngô Hữu T trên đường đi xe ô tô khách từ tỉnh Quảng Ninh về Thanh Hoá gọi điện cho Ngô Hữu N ở tổ dân phố T, phường Q, thành phố S đang ở thành phố Hải Phòng hỏi mua Heroine do Nhớ còn nợ 1.000.000 đồng. N đồng ý, hẹn gặp tại ngã tư Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Đến nơi, T đề nghị nhà xe dừng lại, đứng ở cửa lên xuống của xe. Thấy T, N đi lại đưa 01 túi nilong chứa Heroine và bên ngoài bọc số tiền 300.000 đồng, nói: “hết 700.000 đồng, trả nợ 300.000 đồng”, (nghĩa là N trừ tiền mua ma túy là 700.000 đồng và trả 300.000 đồng là hết nợ). Sau khi mua được H, T tiếp tục đi về Thanh Hoá. Đến nhà, Trương giấu Heroine vào trong giỏ đựng đồ ở trong bếp và lấy một ít Heroine ra sử dụng. Đến khoảng 13 giờ ngày 27/10/2023, T lấy giấy ô ly dùng kéo cắt thành các mảnh nhỏ, rồi dùng móng tay bấm H cho vào 02 mảnh giấy, gói lại được 02 gói nhỏ để vào giỏ đựng đồ trong phòng bếp, số H còn lại cùng 10 mảnh giấy nhỏ Trương giấu ở gầm giường. Khoảng 17 giờ 00 ngày 28/10/2023, Cao Duy D gọi điện cho T hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. T đồng ý, hẹn gặp ở ngõ nhỏ gần khu vực ngã tư đường T giao nhau đường T thuộc phường Q, thành phố S. Lúc này, Trương lấy 01 gói ma túy, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36N1-182.92, Cao Duy D đi xe mô tô biển kiểm soát 36N1-029.91 đến nơi hẹn. Gặp nhau, D đưa cho T 300.000 đồng, đồng thời T đưa cho D 01 gói Heroine. Đến khoảng 17 giờ 45 phút ngày 28/10/2023, khi D mang ma túy đi sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Vật chứng của vụ án: Chất bột màu trắng dạng vụn cục thu giữ của Cao Duy D và của Ngô Hữu T được niêm phong; 10 mảnh giấy ô ly, 01 điện thoại Samsung Galaxy A04 gắn sim số 0965.494.125 thu của Ngô Hữu T hiện đang quản lý theo hồ sơ vụ án và số tiền 500.000 đồng thu của Ngô Hữu T, hiện ký gửi tại Kho bạc Nhà nước thành phố S.

Cáo trạng số 18/CTr-VKS-HS ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố Ngô Hữu T, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt Ngô Hữu T mức án tù từ 30 đến 36 tháng tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về vật chứng: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 10 mảnh giấy ô ly thu của bị cáo; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 300.000 đồng, tiền Trương bán ma túy cho D, còn lại 200.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo nhưng đề nghị tiếp tục quy trữ để đối trừ nghĩa vụ thi hành về án phí; Tịch thu phát mãi nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A04 gắn sim số 0965.494.125 của Ngô Hữu T; Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên, ở các giai đoạn điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định trong bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vào ngày 26/10/2023, Ngô Hữu T mua 0,756 gam Heroine với giá 700.000 đồng về sử dụng và chia nhỏ để bán. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 28/10/2023, tại khu vực ngõ nhỏ gần ngã tư đường T giao với đường T thuộc phường Q, thành phố S. Ngô Hữu T bán cho Cao Duy D 0,044 gam Heroin với giá 300.000 đồng. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định, các bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về nguồn gốc ma túy: Ngô Hữu T khai mua của Ngô Hữu N. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, triệu tập N nhiều lần, tuy nhiên Nhớ không có mặt tại địa phương, không biết ở đâu làm gì. Do đó Cơ quan điều tra tách hành vi của Ngô Hữu N để tiếp tục điều tra làm rõ. Đối với Cao Duy D mua 0,044 gam Heroine để

sử dụng, không đủ định lượng để xử lý về hình sự. Do đó Công an thành phố S đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Là Phù hợp pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Với mục đích là mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, biết được ma túy là hàng cấm, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách, chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội, xem thường kỷ cương pháp luật. Tính chất vụ án là nghiêm trọng do đó cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS; Có một tình tiết giảm nhẹ là “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”. Do vậy khi lượng hình cũng nên xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Căn cứ vào tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5]. Về vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy của vụ án còn lại sau giám định là vật thuộc danh mục cấm tàng trữ lưu hành cần phải được tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015.

- 10 mảnh giấy ô ly kích thước (3x5)cm, thu tại nhà Ngô Hữu T là vật không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

- 01 điện thoại Samsung Galaxy A04 gắn sim số 0965.494.125 thu của bị cáo; là công cụ phạm tội, C1 tịch thu phát mãi nộp ngân sách nhà nước theo điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

- Số tiền 500.000 đồng, thu của bị cáo, trong đó có 300.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Cao Duy D, được xác định là tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS, còn lại 200.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, đang bị tạm giam vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Án phí: Bị cáo thuộc trường hợp phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 – UBTVQH14 về án phí lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 BLHS;

Khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 BLTTHS;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Hữu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Ngô Hữu T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/10/2023. Quyết định tạm giam bị cáo thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo việc thi hành án.

Vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu tiêu hủy 10 mảnh giấy ô ly kích thước (3x5)cm thu tại nhà Ngô Hữu Trương .

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng; Trả lại cho bị cáo 200.000 đồng (Trong tổng số tiền đã thu của bị cáo 500.000 đồng, nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành nghĩa vụ về án phí)

- Tịch thu phát mãi nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A04 gắn sim số 0965.494.125 của bị cáo.

Các vật chứng trên có đặc điểm mô tả đầy đủ rõ ràng và đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự TP Sầm Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng số 22 ngày 02/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200 000 đồng án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự , thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- UBND xã phường nơi bị cáo cư trú;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Phong